

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1566/QĐ-UBND

*Bắc Kạn, ngày 23 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2021  
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 266/TTr-STNMT ngày 17/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

- Khối lượng công trình, dự án định giá đất bổ sung: 77 công trình, dự án với tổng diện tích 2.154.795m<sup>2</sup>. Trong đó: Định giá đất cụ thể để làm căn cứ tính bồi thường, Giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất là: 74 công trình, dự án; diện tích 2.060.795m<sup>2</sup>; định giá đất cụ thể để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 03 công trình, dự án với diện tích 94.000,0m<sup>2</sup>.

- Dự kiến thuê 01 tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất cụ thể để thực hiện định giá.

*(Có Biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện việc định giá đất cụ thể theo kế hoạch được phê duyệt; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ định giá đất cụ thể được thuê các Tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tư vấn xác định giá đất để định giá đất cụ thể theo quy định.

- Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Bắc Kạn chủ động tổ chức thẩm định các phương án giá đất theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch và Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thị Minh Hoa**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BẮC KẠN (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Đường kết nối vào Phiêng My, thành phố Bắc Kạn	Phường Huyền Tung	42.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Khu tái định cư sau đồi Tỉnh ủy Phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn (Giai đoạn I)	Phường Phùng Chí Kiên	61.100	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Đường Bản Đồn - Mai Hiên, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn	Phường Xuất Hóa	15.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Sửa chữa các phòng học và mở rộng đường vào Trường mầm non Sông Cầu	Phường Sông Cầu	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Sửa chữa nâng cấp đường lên nhà bia phường Huyền Tung	Phường Huyền Tung	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Trụ sở làm việc Công an xã Nông Thượng	Xã Nông Thượng	3.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	Đường vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn	Phường Đức Xuân	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
8	Kè Sông Cầu đoạn qua thành phố Bắc Kạn (phần bổ sung)	Xã Dương Quang	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí, địa điểm (xã, phường)	Diện tích cần định giá (m <sup>2</sup> )	Mục đích xác định giá đất	Thời gian thực hiện
9	Mạch vòng đường dây 22kV lộ 474-476 trạm E26.1 và triển khai ứng dụng tự động hóa mạch vòng trung áp lộ 472-474 trạm E26.1	Phường Nguyễn Thị Minh Khai, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn	3.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
10	Cải tạo, nâng cấp đường dây 35kV lộ 373 trạm E26.1 đoạn từ máy cắt xuất tuyến đến vị trí 62 và từ vị trí 85A đến MC 101 do Điện lực Thành phố Bắc Kạn quản lý	Phường Huyền Tụng, phường Sông Cầu, phường Xuất Hóa, xã Nông Thượng	1.720	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
11	Cải tạo, chống quá tải, giảm bán kính cấp điện khu vực phường Xuất Hóa, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; xã Quân Hà, huyện Bạch Thông	Phường Xuất Hóa, xã Nông Thượng, thành phố Bắc	760	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
12	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn từ Km159 đến Km164+300 Quốc lộ 3B, tỉnh Bắc Kạn	Phường Huyền Tụng	4.700	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
13	Khu tái định cư dự án chương trình đô thị miền núi phía Bắc giai đoạn II (2017 - 2021)	Phường Nguyễn Thị Minh Khai và xã Dương Quang	6.000	Tính tiền giao đất	Năm 2021
14	Khu dân cư Thôm Dầy, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn	Phường Sông Cầu	48.000	Tính tiền giao đất	Năm 2021
15	Khu dân cư Phặc Tràng,	Xã Dương Quang	40.000	Tính tiền giao đất	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 15 công trình, dự án</b>		<b>229.780</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHỢ ĐỒN (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí, địa điểm (xã, phường)	Diện tích cần định giá (m <sup>2</sup> )	Mục đích xác định giá đất	Thời gian thực hiện
1	Mạch vòng đường dây 35kV lộ 371-373, lộ 373-377 trạm E26.2 và triển khai ứng dụng tự động hóa mạch vòng trung áp lộ 373-377 trạm E26.2	Xã Ngọc Phái, Quảng Bạch, Bản Thi	1.200	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Lắp đặt Recloser, LBS cho lưới điện trung áp huyện Chợ Đồn và huyện Chợ Mới	Xã Bản Thi, Yên Thịnh, Yên Mỹ, Bình Trung	400	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa các mạch vòng đường dây 35kV	Xã Ngọc Phái, Bình Trung	100	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Đầu tư xây dựng mới trường Mầm non Phương Viên	Xã Phương Viên	2.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ( <i>Cụm công nghiệp Nam Bằng Lũng</i> )	Thị trấn Bằng Lũng	200.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác quặng sắt khu vực Bản Quân	Xã Ngọc Phái	41.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	MGĐ-K3-18	Xã Nghĩa Tá	20.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
8	MGĐ-K3-19, giai đoạn 2	Các xã Yên Thượng, Bằng Lãng	207.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 08 công trình, dự án</b>		<b>472.200,00</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHỢ MỚI (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cản định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Lắp đặt Recloser, LBS cho lưới điện trung áp huyện Chợ Đồn và huyện Chợ Mới	Xã Mai Lạp, Thanh Thịnh	108	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Cải tạo, chống quá tải, giảm bán kính cấp điện khu vực xã Hòa Mục, Cao Kỳ, Quảng Chu, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới	Xã Hòa Mục, Cao Kỳ, Quảng Chu, thị trấn Đồng Tâm	758	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Cải tạo, nâng cấp đường dây 35kV lộ 373 trạm E26.1 đoạn từ trạm cắt Thác Giềng đến điểm đo đếm danh giới Điện lực thành phố - Điện lực Na Rì	Xã Tân Sơn, huyện Chợ Mới	1.020	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa các mạch vòng đường dây 35kV	Xã Thanh Thịnh	60	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Đường giao thông liên xã Như Cốc - Quảng Chu (đoạn nối tiếp 2019).	Xã Quảng Chu	11.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Nâng cấp sửa chữa đường liên xã Cao Kỳ - Thanh Vận	Xã Cao Kỳ, Thanh Vận	7.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 06 công trình, dự án</b>		<b>20.446</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA RÌ (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của lưới điện 35kV tỉnh Bắc Kạn theo phương án đa chia - đa nối (MDMC)	xã Dương Sơn	3.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Cải tạo, chống quá tải, giảm bán kính cấp điện khu vực thị trấn Yên Lạc, xã Trần Phú, Đồng Xá, Xuân Dương, huyện Na Rì	Xã Côn Minh, Cư Lễ, Liêm Thủy	1.030	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Liêm Thủy	Xã Liêm Thủy	3.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Đường nội thị phía Tây thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	Thị trấn Yên Lạc, xã Sơn Thành	80.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Cầu vượt dòng thôn Khuổi Sluôn, xã Dương Sơn	Xã Dương Sơn	6.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Cầu Nà Mực, xã Văn Minh	Xã Văn Minh	6.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình trên tuyến đoạn Km76+500 - Km79+500, Quốc lộ 3B, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Yên Lạc	11.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
8	Xây dựng bãi bán Khuổi Nọi, thị trấn Yên Lạc	Thị trấn Yên Lạc	90.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
9	Xây dựng cầu tràn Nà Nôm - Hát Lài, xã Sơn Thành	Xã Sơn Thành	6.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
10	Xây dựng 01 cầu Nà Khon trên địa bàn huyện Na Rì	Xã Sơn Thành	2.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
11	Xây dựng nhà bảo vệ và kè chống sạt lở Trường Mầm non xã Quang Phong	Xã Quang Phong	700	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 11 công trình, dự án</b>		<b>209.730</b>		



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẢN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BA BÈ (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cản định giá (ha)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của lưới điện 35kV tỉnh Bắc Kạn theo phương án đa chia - đa nối (MDMC)	Xã Nam Mẫu, Quảng Khê huyện Ba Bè	2.700	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Mạch vòng Chu Hương - Hà Hiệu, lộ 371 trạm E26.1	Xã Chu Hương, Hà Hiệu, huyện Ba Bè	1.494	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Lắp đặt Recloser, LBS cho lưới điện trung áp, huyện Ba Bè	Xã Đồng Phúc, Hoàng Trĩ, Cao Thượng, thị trấn Chợ Rã	550	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình Trường Tiểu học Yên Dương	Xã Yên Dương	1.800	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Hạ tầng kỹ thuật, trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bè	Thị trấn Chợ Rã	160.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Xây dựng nghĩa trang nhân dân thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bè	Thị trấn Chợ Rã, xã Địa Linh	110.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	Xây dựng khu trung tâm văn hóa thể dục thể thao huyện Ba Bè và các hạng mục phụ cận (Giai đoạn 2)	Thị trấn Chợ Rã	60.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (ha)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
8	Cải tạo khu xử lý rác thải huyện Ba Bể	Thị trấn Chợ Rã, xã Bành Trạch	35.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
9	Kè sông Tà Nghè (giai đoạn 1) thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	Thị trấn Chợ Rã	1.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
10	Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể	Đông Phúc, Quảng Khê	341.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 10 công trình, dự án</b>		<b>714.044</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PÁC NẶM (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (ha)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Xây dựng công trình vượt dòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão, đảm bảo giao thông trên tuyến đường ĐT 258B đoạn tuyến Km36+00-Km65+450	Các xã Bộc Bó, Giáo Hiệu, Công Bằng, Cao Tân	12.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông tỉnh Bắc Kạn (xây dựng hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn (giai đoạn 2))	Các xã Cổ Linh, Công Bằng	25.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 02 công trình, dự án</b>		<b>37.000</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NGÂN SƠN (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (ha)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Cải tạo, chống quá tải, giảm bán kính cấp điện khu vực Thị trấn Nà Phặc, xã Trung Hòa, Vân Tùng, Thượng Quan, Bằng Vân, huyện Ngân Sơn	Thị trấn Nà Phặc, xã Trung Hòa, Vân Tùng, Thượng Quan, Bằng Vân	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Đầu tư xây dựng mới trường Mầm non Hiệp Lực	Xã Hiệp Lực	4.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình Trường Tiểu học Yên Dương	Xã Yên Dương	1.800	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình Trường Trung học phổ thông Ngân Sơn	Xã Vân Tùng	1.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Đường giao thông nội thị Vân Tùng, huyện Ngân Sơn	Xã Vân Tùng	87.200	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Tuyến đường từ QL3 xã Hiệp Lực - QL279 (thôn Liên Kết), huyện Ngân Sơn	Xã Hiệp Lực	46.100	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	Thoát nước khu vực công trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Lãng Ngâm, xã Hiệp Lực	Xã Hiệp Lực	2.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (ha)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
8	Trường Tiểu học Thuận Mang, xã Thuận Mang	Xã Thuận Mang	5.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
9	Trường Mầm non Hiệp Lực, xã Hiệp Lực	Xã Hiệp Lực	5.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
10	Sửa chữa đột xuất xử lý điểm đen tai nạn giao thông tại Km299 QL279 giao với QL3 tại Km182+680, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Xã Hiệp Lực	27.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
11	Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn	Xã Vân Tùng	3.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 11 công trình, dự án</b>		<b>183.600</b>		

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ NĂM 2021**  
**TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẠCH THÔNG (BỔ SUNG)**  
(Kèm theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa các mạch vòng đường dây 35kV	Xã Quân Hà	60	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
2	Cải tạo, nâng cấp đường dây 35kV lộ 371 trạm E26.1 từ vị trí 25 đến vị trí 102 đoạn Bắc Kạn-Nà Phặc	Xã Cẩm Giàng, Quận Hà, Tân Tú, thị trấn phủ Thông	1.240	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
3	Cải tạo, chống quá tải, giảm bán kính cấp điện khu vực phường Xuất Hóa, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn; xã Quân Hà, huyện Bạch Thông	Xã Quân Hà	360	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
4	Cụm Công nghiệp Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	50	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
5	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn từ Km159 đến Km164+300 Quốc lộ 3B, tỉnh Bắc Kạn	Xã Cẩm Giàng	7.500	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
6	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn từ Km166+500 đến Km169+00 Quốc lộ 3B, tỉnh Bắc Kạn	Xã Quân Hà, Xã Tân Tú	6.085	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
7	Mở rộng mạng lưới công trình cấp nước huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Phủ Thông	8.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021

<b>TT</b>	<b>Tên công trình, dự án</b>	<b>Vị trí, địa điểm (xã, phường)</b>	<b>Diện tích cần định giá (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Mục đích xác định giá đất</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
8	Hồ chứa nước Nà Mang thôn Bản Lạnh	Xã Tân Tú	44.600	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
9	Hồ chứa nước thôn Quan Làng (dài 0,1km, rộng 8m)	Xã Tân Tú	93.300	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
10	Hồ chứa nước Khuổi Thiêu	Xã Quân Hà	46.800	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
11	Hồ chứa nước Khuổi Linh	Xã Quân Hà	73.900	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
12	Xử lý trượt, sạt lở đất, mái taluy âm, VT128, đường dây 220kV Tuyên Quang - Bắc Kạn - Thái Nguyên sau mùa mưa bão	Xã Dương Phong	300	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
13	Dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015 - 2020	Xã Đôn Phong	800	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
14	Bia Di tích lịch sử Nà Tu	Xã Cẩm Giàng	5.000	Tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng	Năm 2021
	<b>Tổng cộng: 14 công trình, dự án</b>		<b>287.995,00</b>		